

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TUẦN GIÁO
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 89/2018/HS-ST
Ngày 26/9/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUẦN GIÁO - TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lương Thị Nga.
Các Hội thẩm nhân dân: Bà Bạc Thị Hồng và bà Nguyễn Thị Huyền;
- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lợi, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tuần Giáo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần Giáo tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Văn Mạnh, Kiểm sát viên.

Vào hồi 13 giờ 30 phút ngày 26 tháng 9 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 90/2018/TLST-HS ngày 04 tháng 9 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 89/2018/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 9 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lò Văn T**; tên gọi khác: Không; sinh năm 1973; tại huyện T, tỉnh Điện Biên; nơi cư trú: Bản H, xã N, huyện T, tỉnh Điện Biên; dân tộc: Thái; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Nông nghiệp; trình độ văn hoá: 5/12; con ông: Lò Văn L, đã chết và con bà: Lò Thị O, đã chết; bị cáo có vợ là Lò Thị X, sinh năm 1975 và 04 người con, con lớn nhất sinh năm 1994, con nhỏ nhất sinh năm 1999; tiền sự: Không; tiền án: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 04/6/2018 đến ngày 06/6/2018 và đến ngày 07/6/2018 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Họ và tên: **Tòng Thị L**; tên gọi khác: Không; sinh năm 1982; nơi cư trú: Bản P, xã C, huyện T, tỉnh Điện Biên. Vắng mặt.

2. Họ và tên: **Lò Văn L**; tên gọi khác: Không; sinh năm 1999; nơi cư trú: Bản H, xã C, huyện T, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Nông nghiệp. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình tranh tụng tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 00 phút, ngày 04/6/2018; Lò Văn T một mình từ nhà ở bản H, xã N, huyện T điều khiển xe máy ra thị trấn Tuần Giáo để sửa máy cày. Khi đến đoạn đường thuộc khu vực bản P, xã C, huyện T; T đi vào nhà một người phụ nữ có

tên là Tòng Thị L. Khi gặp L, T chủ động hỏi L “Em có Heroine bán không, bán cho anh bốn trăm nghìn đồng?”; L trả lời “Có”. T lấy tiền đưa cho L 400.000đ, L đưa cho T 01 gói Heroine được gói bằng túi nilon màu xanh. Việc trao đổi mua bán lúc đó diễn ra chỉ có T và L, khi mua bán không cân xác định khối lượng. Sau khi mua được Heroine, T cất giấu ma túy vào túi quần đang mặc và lên xe điều khiển xe ra hướng thị trấn Tuần Giáo, khi đi đến bản Ta Con, xã Chiềng Sinh; T dừng lại mở gói Heroine ra cầu một ít sử dụng bằng hình thức hít, số Heroine còn lại T cất giấu ở bụi cây ven đường. T tiếp tục điều khiển xe máy ra thị trấn Tuần Giáo sửa máy cày. Sau khi sửa xong máy cày, T điều khiển xe máy đi về nhà. Trên đường đi về nhà, T dừng xe lại chỗ bụi cây nơi T cất giấu gói Heroine, T nhặt gói ma túy lên cất giấu vào túi quần đang mặc rồi tiếp tục điều khiển xe đi về nhà. Khi T đi đến khu vực bản Ta Láo, xã Nà Sáy thì gặp tổ công tác Công an huyện Tuần Giáo yêu cầu dừng xe để kiểm tra và thu giữ được 01 gói nghi ma túy, tạm giữ 01 chiếc xe máy, 01 điện thoại di động, 100.000đ tiền mặt. Tổ công tác đã đưa Lò Văn T cùng vật chứng về Cơ quan điều tra để làm rõ.

Sau khi đưa vật chứng về Cơ quan điều tra, Công an huyện Tuần Giáo thì Cơ quan điều tra đã mở niêm phong có sự chứng kiến của bị cáo: Đối với 01 gói chất bột màu trắng nghi Heroine thu giữ của bị cáo Lò Văn T được xác định khối lượng 1,06 gam và trích 0,09 gam làm mẫu vật gửi giám định. Cơ quan điều tra ra Quyết định trưng cầu giám định số: 108, ngày 07/6/2018. Tại bản Kết luận giám định số: 568/GĐ-PC54 ngày 19/6/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên đã kết luận: Mẫu chất bột màu trắng gửi giám định trích ra từ vật chứng thu giữ của Lò Văn T là chất ma túy: loại Heroine.

Tại Cáo trạng số: 66/CT-VKS ngày 04 tháng 9 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên đã truy tố bị cáo Lò Văn T về hành vi Mua bán trái phép chất ma túy.

Tại phiên tòa Vị kiểm sát viên Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần Giáo đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Lò Văn T phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy theo Điều 251 BLHS năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 và áp dụng khoản 1, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 tuyên phạt bị cáo Thuần từ 30 tháng đến 36 tháng tù; không phạt bổ sung đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 BLHS năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 BLTTHS năm 2015 sửa đổi bổ sung tuyên hủy 01 gói một phong bì niêm phong màu trắng các mép đều được dán kín có khối lượng: 0,97 gam chất bột màu trắng Heroine; trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động hiệu Masstel vỏ màu đen và 100.000đ (*Một trăm nghìn đồng*). Trả lại 01 xe máy nhãn hiệu Yamaha loại Sirius biển kiểm soát 98E1-48864, số khung RLCS5C6J0GY212394, số máy 5C6J-212369 màu sơn trắng - đen dung tích 109cm³ đã qua sử dụng cho anh Lò Văn L. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 và điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu,

nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Tại phiên tòa, anh Lò Văn L đề nghị xin lại xe, do bị cáo tự ý lấy xe của anh Lợi đi sử dụng, anh Lợi không biết bị cáo dùng để đi mua ma túy.

Tại phiên tòa, bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo T nhận mình đã có hành vi phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, bị cáo Lò Văn T đã thừa nhận: Vào hồi 11 giờ ngày 04/6/2018 Thuần đã mua 01 gói Heroine có khối lượng 1,06 gam của một người phụ nữ tên Tòng Thị L; ở bản Pa Sát, xã C, huyện T với giá 400.000đ. Bị cáo mua Heroine nhằm mục đích sử dụng và có ai hỏi mua thì bán lẻ kiếm lời. Quá trình mở niêm phong xác định khối lượng thì bị cáo đều được chứng kiến và thừa nhận khối lượng thu giữ được xác định là hoàn toàn chính xác. Xét lời nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, phù hợp nội dung cáo trạng và tại phiên tòa. Do đó, có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Lò Văn T đã phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy, theo Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Vì vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần Giáo truy tố và Kiểm sát viên luận tội là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm vào những quy định của Nhà nước trong việc quản lý, sử dụng các chất ma túy, đồng thời hành vi của bị cáo gây mất trật tự trị an tại địa phương, làm cho tình hình phạm tội về ma túy ngày càng diễn biến phức tạp và cũng là nguyên nhân làm phát sinh nhiều tội phạm khác. Vì vậy cần xử lý nghiêm minh mới có tác dụng răn đe và phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết định khung hình phạt: Hành vi tàng trữ 1,06 gam Heroine với mục đích sử dụng và có ai hỏi thì bán lẻ kiếm lời của bị cáo, không vi phạm các tình tiết định khung tăng nặng khác nên chỉ bị xét xử ở khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 có khung hình phạt từ 02 năm đến 07 năm tù.

[4] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Bị cáo Lò Văn T sinh ra và lớn lên tại xã N, huyện T, tỉnh Điện Biên. Bị cáo được bố mẹ nuôi cho ăn học hết lớp 5/12 thì nghỉ học ở nhà sản xuất cùng gia đình. Bị cáo có vợ là Lò Thị X và có 04 người con. Đến ngày 07/6/2018 bị Cơ quan điều tra Công an huyện Tuần Giáo khởi tố về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 cho bị cáo. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 BLHS

năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Bị cáo là người chồng, người cha trong gia đình, lẽ ra bị cáo cần phải nỗ lực rèn luyện, lao động để xây dựng kinh tế cùng gia đình, là tấm gương để các con noi theo. Nhưng vì không làm chủ được bản thân mà bị cáo đã mắc phải tệ nạn nghiện ma túy. Bị cáo nghiện ma túy từ năm 2008, nên có thể thấy rằng bị cáo có nhân thân xấu. Cũng từ nghiện ma túy trong suốt thời gian dài, mà bị cáo đã biết được việc mua bán ma túy đem lại lợi nhuận nên bị cáo đã bất chấp quy định của Pháp luật mua ma túy nhằm bán lẻ kiếm lời. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình thực hiện là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố tình thực hiện. Bởi vậy, cần có mức hình phạt nghiêm khắc để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người tốt, có ích cho gia đình và xã hội cũng là giúp bị cáo có thời gian cách ly để cai nghiện ma túy.

[5] Theo khoản 5 Điều 251 BLHS năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 quy định; bị cáo còn có thể bị phạt bổ sung tiền từ năm triệu đến năm trăm triệu đồng, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Tuy nhiên, xét điều kiện hoàn cảnh của bị cáo không có khả năng thi hành; nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Tại phiên tòa, Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần Giáo đã đề nghị Hội đồng xét xử tuyên mức hình phạt đối với bị cáo Lò Văn T từ 30 tháng đến 36 tháng tù; Hội đồng xét xử xét thấy là phù hợp với tính chất mức độ hành vi của bị cáo nên cần chấp nhận.

[7] Về vật chứng: Hội đồng xét xử thấy rằng cần căn cứ vào Điều 47 BLHS năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 và Điều 106 BLTTHS năm 2015 để xử lý vật chứng như sau: Tịch thu để tiêu hủy 01 gói một phong bì niêm phong màu trắng các mép đều được dán kín có khối lượng: 0,97 gam chất bột màu trắng Heroine vì đây là vật cấm lưu hành; trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động hiệu Masstel vỏ màu đen và 100.000đ (*Một trăm nghìn đồng*) do không liên quan đến hành vi phạm tội. Trả lại 01 xe máy nhãn hiệu Yamaha loại Sirius biển kiểm soát 98E1-48864, số khung RLCS5C6J0GY212394, số máy 5C6J-212369 màu sơn trắng - đen dung tích 109cm³ đã qua sử dụng cho anh Lò Văn L; do bị cáo tự ý sử dụng xe của anh Lợi để làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội anh Lợi không biết.

[9] Về án phí: Theo quy định tại Điều 136 BLTTHS năm 2015 và điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án bị cáo đủ điều kiện miễn án phí hình sự sơ thẩm.

[10] Trong quá trình điều tra, truy tố thấy rằng: Các hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra - Công an huyện Tuần Giáo, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần Giáo, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự nên trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến khiếu nại về các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện là đúng theo quy định của Pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106; Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án; tuyên xử:

1. **Tội danh:** Tuyên bố bị cáo Lò Văn T phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy.

2. **Hình phạt:** Xử phạt bị cáo Lò Văn T 36 (*Ba mươi sáu*) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 04/6/2018.

3. **Vật chứng:** Tịch thu để tiêu hủy 01 gói một phong bì niêm phong màu trắng các mép đều được dán kín có khối lượng: 0,97 gam chất bột màu trắng Heroine; trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động hiệu Masstel vỏ màu đen. Trả lại 01 xe máy nhãn hiệu Yamaha loại Sirius biển kiểm soát 98E1-48864, số khung RLCS5C6J0GY212394, số máy 5C6J-212369 màu sơn trắng - đen dung tích 109cm³ đã qua sử dụng cho anh Lò Văn Lợi. Đặc điểm vật chứng nói trên được ghi theo Phiếu nhập kho vật chứng số PNKVC84 ngày 11/9/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuần Giáo.

Trả lại cho bị cáo Lò Văn T 100.000đ (*Một trăm nghìn đồng*) theo giấy Ủy nhiệm chi ngày 11/9/2018 giữa Công an huyện Tuần Giáo và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tuần Giáo.

4. **Án phí:** Bị cáo Lò Văn T được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

5. **Quyền kháng cáo:** Bị cáo, anh Lò Văn L được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 26/9/2018).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Điện Biên;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- VKSND huyện Tuần Giáo;
- Công an huyện Tuần Giáo;
- Chi cục THADS huyện Tuần Giáo;
- Sở tư pháp;
- Bị cáo;
- Đương sự;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lương Thị Nga